

Số: 270/BC-UBND

Hương Khê, ngày 02 tháng 8 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả kết quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2021

(Thời kỳ báo cáo: Từ ngày 01/8/2020 đến ngày 31/7/2021)

Thực hiện Văn bản số 4339/UBND-NC ngày 09/7/2021 của UBND tỉnh về báo cáo kết quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2021, UBND huyện Hương Khê báo cáo như sau:

I. TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Tình hình khiếu nại, tố cáo

Thời kỳ báo cáo là thời gian diễn ra Đại hội Đảng bộ huyện, tỉnh và toàn quốc, cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Trong kỳ, huyện đã thực hiện tốt công tác tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn thư; chủ động theo dõi tình hình khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn; kịp thời giải quyết các vụ việc mới phát sinh, rà soát xử lý các vụ việc tồn đọng, hạn chế tối đa tình trạng khiếu kiện đông người, vượt cấp; các đơn thư khiếu nại, tố cáo liên quan nhân sự Đại hội Đảng, nhân sự bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 đã được cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết kịp thời, đảm bảo quy định pháp luật.

Tình hình khiếu nại, tố cáo trong kỳ có nhiều chuyển biến tích cực, số vụ việc khiếu nại, tố cáo có chiều hướng giảm 04 vụ so với cùng kỳ năm ngoái; không xảy ra điểm nóng, vụ việc nổi cộm về khiếu nại, tố cáo; tuy nhiên vẫn còn một số vụ việc đã được cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo đúng quy định pháp luật nhưng công dân chưa đồng thuận, gửi đơn đi nhiều nơi, nhiều cấp tỉnh và Trung ương. Nội dung khiếu nại chủ yếu tập trung vào lĩnh vực đất đai, chính sách xã hội. Nội dung tố cáo, phản ánh chủ yếu liên quan đến hành vi của cán bộ công chức trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ.

a) Về khiếu nại: có 05 vụ việc, số lượng giảm 07 vụ việc so với cùng kỳ năm ngoái; trong đó: thuộc thẩm quyền huyện: 05.

b) Về tố cáo: có 26 vụ việc, số lượng tăng 03 vụ việc so với cùng kỳ năm ngoái; trong đó thuộc thẩm quyền cấp huyện: 04 vụ việc; thuộc thẩm quyền cấp xã: 07 vụ việc; thuộc thẩm quyền các ngành tư pháp: 15 vụ việc. Tuy vậy, tình hình tố cáo trên địa bàn vẫn ổn định, không gay gắt, một số công dân do khiếu nại không đạt được mục đích nên chuyển sang tố cáo.

2. Nguyên nhân của tình hình khiếu nại, tố cáo

a) Nguyên nhân khách quan:

- Quy định pháp luật trong các lĩnh vực còn nhiều bất cập, thiếu đồng bộ, thay đổi thường xuyên. Nhận thức pháp luật của một số bộ phận người dân về còn nhiều hạn chế.

- Nhiều vụ việc đã được xem xét, giải quyết theo quy định và có hiệu lực pháp luật nhưng vẫn được các cơ quan xem xét lại khi người dân gửi đơn khiếu nại tiếp, kể cả những cơ quan không có thẩm quyền giải quyết vẫn nhận đơn, chuyển cơ quan đã giải quyết dẫn đến người khiếu nại gửi đơn nhiều nơi, không có điểm dừng.

b) Nguyên nhân chủ quan:

- Công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước hiệu quả chưa cao.

- Công tác quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực, tại một số ở địa phương, đơn vị còn dễ xảy ra thiếu sót, khuyết điểm làm thiệt hại nguồn lực của nhà nước, ảnh hưởng đến quyền lợi của người dân, gây mất niềm tin làm phát sinh đơn thư, khiếu nại, tố cáo, tranh chấp. Mặc dù vậy, do thực hiện tốt chỉ đạo tập trung về một đầu mối qua bộ phận tiếp công dân để phân loại, xử lý và giải quyết theo đúng quy định của pháp luật; UBND huyện thường xuyên rà soát, đôn đốc giải quyết các vụ việc mới phát sinh ngay tại cơ sở, chỉ đạo phát huy vai trò tiếp, đối thoại với công dân qua đó hạn chế được tình trạng khiếu kiện; các sai phạm, khuyết điểm trong quản lý nhà nước, thực thi công vụ xảy ra không nghiêm trọng, không ảnh hưởng lớn đến quyền và lợi ích hợp pháp của người dân nên tình hình khiếu nại, tố cáo có chiều hướng giảm.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN THƯ, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO, KIẾN NGHỊ, PHẢN ÁNH

1. Công tác tiếp công dân

a) Kết quả tiếp công dân:

- Cấp huyện: 206 lượt, 170 người (định kỳ: 69lượt, 56người; thường xuyên: 92 lượt, 77 người; đột xuất: 45 lượt, 37người); có 06 đoàn đông người; Chủ tịch UBND huyện chủ trì tiếp 9 cuộc, ủy quyền cho Phó Chủ tịch UBND huyện chủ trì tiếp 08 cuộc.

- Cấp xã: 1668 lượt, 1323 người (định kỳ: 842 lượt, 652 người; thường xuyên: 721 lượt, 594 người; đột xuất: 85 lượt, 77 người); đoàn đông người: Không.

b) Phân loại đơn, vụ việc qua tiếp công dân:

- Phân loại theo nội dung (Tổng đơn tiếp nhận: 193 đơn với 111 vụ việc)

+ Khiếu nại: 16 đơn với 04 vụ việc

+ Tố cáo: 36 đơn 22 vụ việc

+ Phản ánh, kiến nghị: 141 đơn 85 vụ việc

- Phân loại theo thẩm quyền giải quyết

+ Thuộc thẩm quyền huyện: 40 đơn với 18 vụ việc

+ Không thuộc thẩm quyền: 153 đơn với 93 vụ việc

(Biểu số 01/TCD, 02/TCD)

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn

a) Tổng số đơn: 377 đơn (đơn kỳ trước chuyển sang: 11 đơn; số đơn tiếp nhận trong kỳ: 366 đơn)

- Số đơn đã xử lý 377 đơn/Tổng số đơn tiếp nhận 377 đơn

- Số đơn, số vụ việc đủ điều kiện xử lý: 212 đơn với 212 vụ việc (số đơn tiếp nhận trong kỳ: 201 đơn; đơn chưa được xử lý từ kỳ trước chuyển sang: 11 đơn)

b) Phân loại, xử lý đơn:

- Phân loại theo nội dung:

+ Số đơn, số vụ việc khiếu nại: 18 đơn với 05 vụ việc

+ Số đơn, số vụ việc tố cáo: 42 đơn với 26 vụ việc

+ Số đơn, số vụ việc kiến nghị, phản ánh: 317 đơn với 181 vụ việc

- Phân loại theo tình trạng giải quyết (212 đơn với 212 vụ việc)

+ Đã được giải quyết lần đầu: 196 đơn (KN: 04; TC: 25; KNPA: 167) trong đó thuộc thẩm quyền cấp huyện 22 đơn (KN: 04; TC: 04; KNPA: 14); thuộc thẩm quyền các ngành 34 đơn (KN: Không; TC: 15; KNPA: 19); thuộc thẩm quyền cấp xã 140 đơn (KN: Không; TC: 06; KNPA: 134).

+ Đang được giải quyết: 16 đơn (KN:01; TC:01; KNPA: 14) trong đó thuộc thẩm quyền cấp huyện 03 đơn (KN: 01; TC: Không; KNPA: 02); thuộc thẩm quyền các ngành: 01 đơn (KN: Không; TC: Không; KNPA: 01); thuộc thẩm quyền cấp xã: 12 đơn (KN: Không; TC: 01; KNPA: 11).

c) Kết quả xử lý đơn:

- Số đơn, số vụ việc thuộc thẩm quyền huyện: 54 đơn với 25 vụ việc

- Số đơn, số vụ việc không thuộc thẩm quyền: 323 đơn với 187 vụ việc.

(*Biểu số 01/XLD, 02/XLD, 03/XLD, 04/XLD*)

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền

a) Kết quả giải quyết khiếu nại thuộc thẩm quyền

- Tổng số đơn, số vụ việc đã giải quyết/tổng số đơn, số vụ việc phải giải quyết: 4/5; tỷ lệ giải quyết: 80%;

- Tổng hợp quyết định giải quyết khiếu nại đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể, kiến nghị xử lý trách nhiệm, chuyển cơ quan điều tra: Không;

- Phân tích kết quả giải quyết đối với các vụ việc khiếu nại lần đầu, lần 2, việc chấp hành thời hạn giải quyết khiếu nại: Không có;

- Kết quả thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại: Số quyết định phải thực hiện, số quyết định đã thực hiện xong; qua thực hiện đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân; số người đã bị xử lý trách nhiệm, đã khởi tố: Không.

(*Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ*)

b) Kết quả giải quyết tố cáo

- Tổng số đơn, số vụ việc đã giải quyết/tổng số đơn, vụ việc phải giải quyết: 04/04; tỷ lệ giải quyết: 100%;

- Tổng hợp kết luận nội dung tố cáo đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân, kiến nghị xử lý trách nhiệm: Không;

- Phân tích kết quả giải quyết đối với các vụ việc tố cáo lần đầu, tố cáo tiếp,

việc chấp hành thời hạn giải quyết tố cáo: Không có;

- Kết quả thực hiện kết luận nội dung tố cáo: Số kết luận phải thực hiện, số kết luận đã thực hiện xong; số tiền, đất đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể, cá nhân; số người đã bị xử lý trách nhiệm: Không có;

(Biểu số 03/KQGQ, 04/KQGQ)

c) Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh

Tổng số đơn, số vụ việc kiến nghị, phản ánh đã giải quyết/tổng số đơn, vụ việc phải giải quyết: 14/16; tỷ lệ giải quyết 87,5%

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm:

- Công tác chỉ đạo, điều hành, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo: Huyện ủy, HĐND, UBND huyện thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC; chỉ đạo thực hiện nề nếp công tác tiếp công dân, tiếp nhận xử lý đơn thư, nâng cao chất lượng công tác giải quyết KNTC.

- Việc thực hiện các quy định, chỉ đạo của cấp trên: Thực hiện chỉ đạo của UBND huyện, UBND các xã, thị trấn, các cơ quan chuyên môn của huyện quan tâm thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật; qua đó bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp và chính đáng của công dân. Các quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo của UBND huyện được tổ chức thực hiện nghiêm túc.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, hướng dẫn tập huấn cho cán bộ, công chức và Nhân dân được tổ chức với nhiều hình thức, trong đó có một số hình thức có hiệu quả như: Phổ biến, giáo dục pháp luật trực tiếp thông qua các hội nghị phổ biến, tuyên truyền; qua phương tiện thông tin đại chúng; tổ chức các hội nghị tập huấn chuyên sâu; thông qua hoạt động của tổ chức hòa giải ở cơ sở, hoạt động trợ giúp pháp lý.

- Thực hiện nghiêm túc các cuộc thanh tra, kiểm tra trách nhiệm; làm tốt công tác xây dựng lực lượng. Bên cạnh đó ứng dụng công nghệ thông tin và phối hợp giữa các cơ quan có liên quan trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Cơ quan Thanh tra huyện và Ban tiếp công dân huyện đã tích cực tham mưu Chủ tịch UBND huyện trong việc tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các vụ khiếu nại, tố cáo kịp thời đối với các cơ quan chuyên môn và UBND các xã, thị trấn. Các cơ quan chức năng như: Thanh tra, Ủy ban kiểm tra, Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân tích cực chủ động tham mưu cho Ban Thường vụ Huyện ủy, UBND huyện trong việc chỉ đạo, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Ban Tiếp công dân huyện phối hợp tốt với các đơn vị liên quan trong công tác chuẩn bị nội dung, các điều kiện đảm bảo để tham mưu Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch HĐND huyện và Chủ tịch UBND huyện trong tiếp công dân định kỳ nên chất lượng, hiệu quả công tác tiếp công dân của lãnh đạo huyện được nâng lên rõ rệt.

Việc theo dõi, đôn đốc và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện ý kiến kết luận, chỉ đạo của Bí thư Huyện ủy và Chủ tịch UBND huyện sau các phiên dân công dân được quan tâm nên các nội dung KNTC, kiến nghị phản ánh của công dân cơ bản được xử lý, giải quyết.

- Trong kỳ báo cáo, mặc dù có phát sinh một số vụ việc đông người liên quan đến lĩnh vực đất đai, môi trường; tuy vậy, do làm tốt công tác đối thoại, giải thích, vận động, thuyết phục đối với Nhân dân nên không để xảy ra điểm nóng về khiếu kiện, gây mất ổn định tình hình an ninh trật tự trên địa bàn.

- Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân được thực hiện nghiêm túc, đúng theo quy định. Đa số các vụ việc thuộc thẩm quyền được giải quyết dứt điểm, đúng trình tự và quy định của pháp luật. Trong giải quyết đã chú trọng đến công tác đối thoại của người đứng đầu với công dân; một số xã, thị trấn đã chủ động xin ý kiến tư vấn hướng dẫn để xử lý vướng mắc, khó khăn trong giải quyết các vụ việc KNTC thuộc thẩm quyền vì vậy đã góp phần giải quyết tốt các KNTC phát sinh ở cấp cơ sở.

2. Tồn tại, hạn chế:

- Trách nhiệm của các phòng, ban khi tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo về lĩnh vực mình phụ trách còn chưa kịp thời, dẫn tới một số trường hợp còn phải đi lại nhiều lần.

- Trách nhiệm của Chủ tịch UBND các xã, thị trấn trong việc thực hiện tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền chưa thật sự tập trung và chưa đưa vào kế hoạch thực hiện, giải quyết. Một số địa phương còn thiếu quan tâm đến giải pháp phòng ngừa như việc công khai minh bạch các nội dung theo quy định.

- Công tác tiếp công dân ở một số xã, thị trấn vẫn chưa được thực sự đúng quy định: Việc tiếp công dân chưa đưa về một đầu mối, công tác phân loại đơn chưa chính xác; chưa bố trí địa điểm tiếp công dân đủ điều kiện, thành phần tiếp công dân chưa đảm bảo, sau tiếp chưa có thông báo kết quả và chưa giao nhiệm vụ cụ thể để giải quyết vụ việc.

- Việc thụ lý, giải quyết đơn ở một số đơn vị chưa đúng trình tự, thủ tục theo quy định (không ban hành văn bản thụ lý, văn bản giải quyết), dẫn đến việc các vụ việc không được giải quyết dứt điểm, kéo dài, gây bức xúc cho công dân.

- Công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo tại một số xã, thị trấn chưa thực sự có chiều sâu, kết quả chưa cao; năng lực trình độ về lĩnh vực pháp luật của đội ngũ cán bộ cấp xã còn hạn chế. Công chức làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn, tham mưu giải quyết đơn ở các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị hầu hết là kiêm nhiệm nên việc tham mưu xử lý đơn ở một số đơn vị còn lúng túng.

- UBND các xã, thị trấn thực hiện chế độ thông tin báo cáo về tình hình tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh chưa nghiêm túc; chất lượng báo cáo còn hạn chế, chưa kịp thời phân tích đánh giá tình hình, nguyên nhân chủ yếu phát sinh khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị.

3. Nguyên nhân:

a) Nguyên nhân khách quan:

- Nhận thức pháp luật của một bộ phận nhân dân còn hạn chế, ý thức thực hiện pháp luật chưa nghiêm.

- Có nhiều vụ việc phức tạp, tồn đọng liên quan đến công tác quản lý đất đai trước đây do lịch sử để lại, hồ sơ lưu trữ không đầy đủ nên rất khó khăn trong quá trình thu thập tài liệu chứng cứ để có cơ sở giải quyết.

- Một số đối tượng lợi dụng để kích động, tư vấn khiếu nại, tố cáo không đúng quy định pháp luật đã tạo cho công dân kỳ vọng dẫn đến khiếu nại, khiếu kiện kéo dài.

- Trong quá trình giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo một số công dân còn thiếu tinh thần hợp tác, cố tình không phối hợp, kéo dài vụ việc; có trường hợp không đạt được mục đích cá nhân nên dẫn đến đeo bám khiếu kiện vượt cấp.

- Một số vụ việc cơ quan hành chính đã giải quyết hết thẩm quyền, đã hòa giải và hướng dẫn công dân khởi kiện ra Tòa án để được giải quyết nhưng công dân không khởi kiện mà cố tình đeo bám KNTC đến các cơ quan hành chính làm phức tạp tình hình.

- Do điều kiện khó khăn nên một số địa phương chưa bố trí được địa điểm tiếp công dân đủ điều kiện theo quy định.

b) Nguyên nhân chủ quan:

- Chủ tịch UBND một số xã chưa nhận thức đầy đủ vai trò và trách nhiệm của mình trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; chưa chủ động tìm hiểu Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và các văn bản hướng dẫn thi hành dẫn đến việc xử lý đơn, giải quyết đơn chưa đúng trình tự, thủ tục theo quy định.

- Chưa thực hiện tốt trách nhiệm quản lý nhà nước trên lĩnh vực đất đai dẫn đến tình trạng trạng lấn chiếm, sử dụng sai mục đích; trách nhiệm xử lý các vi phạm, giải quyết tồn đọng chưa dứt điểm theo thẩm quyền.

- Trình độ năng lực của cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ tiếp công dân và giải quyết các vụ việc ở một số xã còn hạn chế; bên cạnh đó, quá trình giải quyết đơn thư, vụ việc chưa chủ động xin ý kiến của các cơ quan chuyên môn cấp trên để thống nhất phương án giải quyết, đặc biệt là đối với các vụ việc phức tạp, kéo dài. Vẫn còn tình trạng né tránh, đùn đẩy việc giải quyết đơn thư lên cho cấp trên.

IV. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Tình hình khiếu nại tố cáo trên địa bàn huyện Hương Khê hiện nay cơ bản ổn định; một số vụ việc phức tạp, kéo dài đã nhiều năm đã được các cấp các ngành tập trung giải quyết, góp phần ổn định chính trị và trật tự xã hội trên địa bàn. Tuy vậy, dự báo tình hình khiếu nại, tố cáo trong thời gian tới vẫn tiềm ẩn nhiều khó khăn do một số vụ việc thuộc thẩm quyền cấp xã chưa được giải quyết dứt điểm; một số vụ việc đã được giải quyết đúng quy định, hết thẩm quyền nhưng người dân

vấn cổ tình khiếu kiện; các vụ việc khiếu nại, tố cáo liên quan đến đất đai, nhất là đất lâm nghiệp vẫn diễn biến khá phức tạp.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TRONG KỲ TIẾP THEO

1. Tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý nhà nước về công tác khiếu nại, tố cáo; thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/02/2019 về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân; các Văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Thanh tra Chính phủ; Kế hoạch số 463/KH-UBND ngày 17/10/2014 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị.

2. Duy trì nề nếp hoạt động tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật, để nâng cao nhận thức của nhân dân trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ về khiếu nại, tố cáo đảm bảo đúng quy định pháp luật; đồng thời thực hiện công khai, minh bạch các nội dung theo quy định pháp luật, đảm bảo quy chế dân chủ cơ sở, tăng cường công tác hòa giải ở cơ sở và công tác dân vận chính quyền, vận động quần chúng nhân dân chấp hành tốt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

3. UBND huyện thường xuyên chỉ đạo Thanh tra huyện phối hợp tốt với Ban Tiếp công dân huyện và các phòng, ngành liên quan để theo dõi sát diễn biến tình hình khiếu nại, tố cáo tại các địa phương; chủ động đôn đốc, chỉ đạo các xã, thị trấn giải quyết kịp thời đối với các vụ việc mới phát sinh và các vụ việc tiềm ẩn phát sinh điểm nóng, không để công dân đi lại nhiều lần, gây bức xúc. Đối với các vụ việc có tính chất phức tạp, vượt thẩm quyền, kịp thời báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của UBND huyện và các cơ quan cấp tỉnh.

4. Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm tiếp tục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Thường xuyên tuyên truyền, tăng cường công tác đối thoại giải thích để nâng cao hiểu biết pháp luật giúp người dân thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ về khiếu nại, tố cáo.

5. Thực hiện hiệu quả công tác quản lý nhà nước về giải quyết KNTC; tăng cường công tác tư vấn, góp ý tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn khi giải quyết vụ việc KNTC phức tạp; tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chủ trương hướng về cơ sở để giải quyết các KNTC ngay từ khi mới phát sinh; triển khai sâu rộng và đi vào thực chất các cuộc thanh tra trách nhiệm, gắn với thanh tra công vụ để nâng cao trách nhiệm người đứng đầu và cán bộ công chức trong thực thi nhiệm vụ công vụ, giảm tối đa các KNTC, KNPA của Nhân dân.

6. Đôn đốc thực hiện nghiêm túc các quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận giải quyết tố cáo đã có hiệu lực pháp luật; đảm bảo thực hiện nghiêm túc kỷ

luật, kỷ cương hành chính, tạo niềm tin cho Nhân dân, góp phần hạn chế tối đa các đơn thư khiếu nại, tố cáo.

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Cần có hình thức xử lý đối với các trường hợp công dân lợi dụng việc khiếu kiện để xúc phạm cán bộ, gây rối làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại các cơ quan, đơn vị và địa phương.

2. Các cơ quan, ban, ngành cấp trên không giao rà soát, chuyển các vụ việc đã được giải quyết đúng thẩm quyền và đúng quy định pháp luật.

3. UBND tỉnh, các sở ngành cấp tỉnh tiếp tục quan tâm, chỉ đạo công tác công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo ở địa phương; tổ chức các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ tiếp công dân và giải quyết vụ việc.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2021, UBND huyện báo cáo Thanh tra tỉnh quan tâm, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- TT Huyện ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy;
- Thanh tra huyện;
- Lưu: VT, TT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Ngô Xuân Ninh

